BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 14/2018/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2018*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp

ĐẾN Số: 871
Ngày: 12/3/18

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2017;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính như sau:

"Điều 3. Tổ chức thu phí, lệ phí

Tổng cục Lâm nghiệp, Cục Trồng trọt, Cục Bảo vệ thực vật (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là tổ chức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp".

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung điểm 2, 3, 4 phần II; phần V Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu *(đồng)*
II	**Phí bảo hộ giống cây lâm nghiệp**		
2	Công nhận lâm phần tuyển chọn	01 giống	600.000
3	Công nhận vườn giống	01 vườn giống	2.400.000
4	Công nhận nguồn gốc lô giống, lô con giống	01 lô giống	600.000
V	**Phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực nông nghiệp**		
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (trừ cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón)		
	Cấp mới	01 cơ sở/lần	6.000.000
	Cấp lại	01 cơ sở/lần	2.500.000
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón, đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón		
	Cấp mới:	01cơ sơ/lần	3.000.000
	Cấp lại	01cơ sơ/lần	1.200.000
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón		
	Cấp mới	01cơ sơ/lần	500.000
	Cấp lại	01cơ sơ/lần	200.000

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 3 năm 2018.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Uỷ ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu VT, CST (CST 5).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Vũ Thị Mai